

TUYÊN LÂM

Tiêu chí : A1, A2 & A3

Tỉnh: Lâm Đồng
Tình trạng bảo vệ: Không
Vĩ độ: 11°52'N
Kinh độ: 108°25'E
Diện tích: 13.000 ha
Độ cao: 1.400-1.812 m so với mặt biển

**VCĐH / PVCĐH:**

VCĐH Cao nguyên Đà Lạt

Cảnh quan ưu tiên:

SA 3 - Vùng núi nam Trường Sơn

Mô tả chung

VCQT bao gồm một diện tích rừng lớn nằm trong cao nguyên Đà Lạt, phần kéo dài ra từ phía tây và nam hồ Tuyền Lâm, một hồ chứa nước nằm cách thành phố Đà Lạt 6km về phía tây nam. Hồ Tuyền Lâm được bao quanh là các rừng thông ba lá *Pinus kesiya*. Ở tận cùng phía nam của hồ, mặt sau của rừng thông tiếp giáp với các vùng rừng thường xanh đất thấp kéo dài theo hướng đông-nam đến hồ Cam Ly. Diện tích rừng của VCQT được bao quanh là các trang trại, trồng cây bụi và rừng trồng.

Khu hệ chim: Những nét chính

Tuy tổng diện tích rừng tự nhiên tại VCQT Tuyền Lâm nhỏ hơn so với hầu hết các VCQT khác ở Vùng Chim Đặc hữu (VCĐH) Cao nguyên Đà Lạt, VCQT vẫn có tới sáu trên tám loài chim có vùng phân bố hẹp được xác định cho VCĐH này là Mi Lang Bian *Crocias langbianis*, Trèo cây mỏ vàng *Sitta solangiae*, Khướu đầu đen má xám *Garrulax yersini*, Khướu đầu xám *G. vassali*, Khướu đầu đen *G. milleti* và Sẻ thông họng vàng *Carduelis monguilloti*. Trong số các loài này, đáng chú ý nhất là loài đang nguy cấp trên toàn cầu Mi Lang Bian, loài gần đây ngoài Tuyền Lâm chỉ có ghi nhận ở một VCQT khác của Việt Nam là Chư Yang Sin. VCQT Tuyền Lâm là khu vực rất quan trọng cho việc bảo tồn loài này do nơi đây còn có những diện tích rừng thường xanh núi thấp tương đối rộng lớn, trong khi kiểu sinh cảnh này đã bị phá hủy ở hầu hết các khu vực khác trong VCQT Đà Lạt. VCQT Tuyền Lâm còn là nơi phân bố của một số phân loài riêng được xác định cho VCĐH Cao nguyên Đà Lạt, một vài phân loài trong số đó rất có thể đáp ứng yêu cầu để nâng cấp thành loài. Đó là các phân loài của Khướu ngực đốm *Garrulax merulinus annamensis*, Khướu lùn cánh xanh *Minla cyanouroptera* và Khướu mỏ dẹt đầu xám *Paradoxornis gularis margaritae*. Ngoài ra, các loài chim quan trọng khác cũng được ghi nhận tại VCQT Tuyền Lâm là Gà tiền mặt đỏ *Polyplectron germaini*, một loài chim có vùng phân bố hẹp đặc trưng cho VCĐH Đất thấp Nam Việt Nam và Bồ câu nâu *Columba punicea*, một loài sắp nguy cấp trên toàn cầu. Riêng đối với Bồ câu nâu, ở Việt Nam, số đếm được cao nhất trong thời gian gần đây được thực hiện tại VCQT Tuyền Lâm¹.

Loài	Tiêu chí VCQT	Tình trạng	VCQT khác	Ghi chú
Khướu đầu đen má xám <i>Garrulax yersini</i>	A1, A2	EN	5	Ba cá thể được ghi nhận vào tháng 12/1994 ¹ .
Mi Lang Bian <i>Crocias langbianis</i>	A1, A2	EN	1	Từ năm 1994, đã có rất nhiều lần ghi nhận sự có mặt của loài này ^{2,3,4} . Ghi nhận gần đây nhất là một cá thể được quan sát vào tháng 2/2002 ⁴ .
Gà tiền mặt đỏ <i>Polyplectron germaini</i>	A1, A2	VU	4	Nghe thấy tiếng kêu của loài này vào tháng 2/1992 ¹ .
Bồ câu nâu <i>Columba punicea</i>	A1, A3	VU	5	Thường xuyên ghi nhận được loài này, trong đó có 41 cá thể được quan sát vào tháng 1/1992 và 92 cá thể được quan sát vào tháng 12/1995 ¹ .
Trèo cây mỏ vàng <i>Sitta solangiae</i>	A1, A2	NT	11	Có đến 10 cá thể được quan sát vào tháng 5/1991 ³ . Loài này cũng được ghi nhận vào tháng 12/1994 ² . Các đàn 3 đến 4 con được quan sát vào tháng 4/1998 ³ . Ghi nhận gần đây nhất là một cá thể được quan sát vào tháng 2/2000 ⁴ .
Khướu đầu đen <i>Garrulax milleti</i>	A1, A2	NT	8	Thường xuyên có những ghi nhận về loài này, trong đó có các đàn 5 và 3 con được quan sát vào tháng 5/1991 ³ , đàn 6 đến 8 con được quan sát vào tháng 4/1997 ⁴ , và đàn 3 đến 5 con được quan sát vào tháng 4/1998 ³ . Ghi nhận gần đây nhất là tiếng kêu của một cá thể vào tháng 2/2000 ⁴ .

Loài	Tiêu chí VCQT	Tình trạng	VCQT khác	Ghi chú
Sẻ thông họng vàng <i>Carduelis monguilloti</i>	A1, A2	NT	4	Loài này được ghi nhận vào tháng 12/1994 ² và tháng 2/2000 ⁴ .
Khướu đầu xám <i>Garrulax vassali</i>	A2		8	Có ít nhất 30 cá thể được quan sát vào tháng 5/1991 ³ . Loài này cũng được ghi nhận vào tháng 12/1994 ² . Bốn cá thể được ghi nhận vào tháng 4/1998 ³ . Ghi nhận gần đây nhất là một đàn 10 cá thể được quan sát vào tháng 2/2002 ⁶ .

Loài chỉ phân bố trong một đơn vị địa sinh học: Khu vực này đáp ứng tiêu chí A3 do có 27 loài chỉ phân bố trong Đơn vị Địa Sinh học Rừng á nhiệt đới Trung Quốc - Hymalaya (08). Xem Phụ lục 4 để biết chi tiết.

Các loài khác đang được quan tâm bảo tồn

Loài	Tình trạng
Vượn đen má vàng <i>Nomascus gabriellae</i> ⁷	VU

Các mối đe dọa đối với đa dạng sinh học

Mối đe dọa chính đối với đa dạng sinh học ở VCQT Tuyên Lâm là việc cải tạo rừng lấy đất canh tác nông nghiệp.

VCQT bị bao quanh là các trang trại, một số trang trại còn lấn sâu vào bên trong rừng tự nhiên⁶. Việc khai thác gỗ trộm trên quy mô nhỏ cũng diễn ra rải rác⁵. Khai thác củi và đốt than được xác định là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến mất sinh cảnh ở khu vực¹. Việc phát triển du lịch xung quanh hồ Tuyên Lâm cũng làm xuất hiện thêm một mối đe dọa tiềm năng đối với tính đa dạng sinh học của VCQT.

Mối đe dọa	Độ nghiêm trọng
Thâm canh nông nghiệp	• •
Cháy rừng	• •
Phát triển cơ sở hạ tầng	•
Du lịch / giải trí	•
Khai thác chọn gỗ/ củi	• •
Khai thác không bền vững LSPG	• •

Các hoạt động bảo tồn

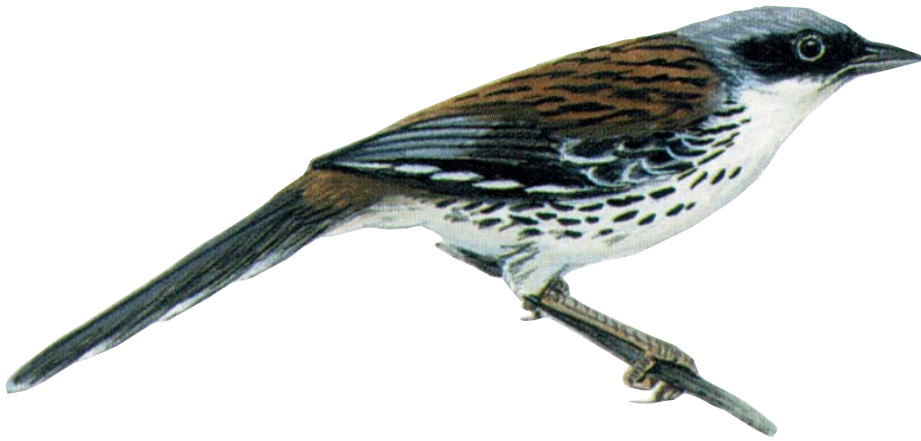
- Đến nay chưa có gì.

Kiến nghị

- VCQT Tuyên Lâm cần được công nhận là rừng đặc dụng hoặc một cấp phân hạng sử dụng đất phù hợp với mục tiêu bảo tồn đa dạng sinh học, ban quản lý cho khu vực cần được thành lập và quy chế quản lý bảo vệ rừng cần được thực thi hiệu quả đặc biệt là để kiểm soát việc lấy củi và đốt than.
- Cần nghiêm cấm mọi hoạt động cải tạo rừng trong VCQT lấy đất canh tác.
- Cần có điều tra sâu hơn để đánh giá hiện trạng và phân bố của các loài quan trọng tại khu vực làm cơ sở cho việc thiết kế ranh giới một cách phù hợp nhất.
- Cần có đánh giá tác động môi trường trước khi thực hiện bất cứ kế hoạch phát triển cơ sở hạ tầng nào tại khu vực, đặc biệt là phát triển cơ sở hạ tầng du lịch, và cần có các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường phù hợp khi thực hiện các kế hoạch đó.
- Cần thành lập một ban quản lý du lịch, bao gồm đại diện của ban quản lý rừng, công ty du lịch tỉnh và các bên liên quan khác làm cơ sở cho việc phát triển du lịch sinh thái một cách bền vững tại khu vực.

Tài liệu tham khảo

1. BirdLife International (2001) *Threatened birds of Asia: the BirdLife International red data book*. Cambridge, U.K.: BirdLife International.
2. Dymond, J. N. (1998) Birds in Vietnam in December 1993 and December 1994. *Forktail* 13: 7-12.
3. Hombuckle, J. (1998) *Vietnam trip report 24 March to 14 April 1998*. Unpublished report posted on the WorldTwitch Website.
4. Eames, J. C. and Tordoff, A. W. (in prep.) Recent records and a conservation status review of some threatened and near-threatened bird species in Vietnam.
5. Robson, C. R., Eames, J. C., Nguyen Cu and Truong Van La (1993) Birds recorded during the third BirdLife/Forest Birds Working Group expedition in Vietnam. *Forktail* 9: 89-119.
6. Quan sát cá nhân của A. W. Tordoff.
7. Quan sát cá nhân của J. C. Eames.



Mi Lang Bian *Crocius langbianis*